|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần:**  **Tiết:** | **Bài 1 :** HÀM SỐ |

Môn học: ĐẠI SỐ 9

Thời gian thực hiện: (số tiết 03)

**I. Mục tiêu:** Sau khi học xong bài này học sinh có khả năng:

**1. Về kiến thức:**

**-** Nhận biết được hàm số , Xác định được hệ số của . Tính được giá trị của hàm số .

- Nhận biết được tính đối xứng (trục) và trục đối xứng của đồ thị hàm số .

- Thiết lập được bảng giá trị của hàm số .

- Vẽ được đồ thị của hàm số .

- Học sinh giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với hàm số  và đồ thị (ví dụ: các bài toán liên quan đến chuyển động trong , Xác định được một điểm cho trước có thuộc đồ thị hàm số hay không? Tìm tọa độ giao điểm của  và .

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: Nghe hiểu, đọc hiểu và ghi chép được các thông tin toán học cần thiết được trình bày dưới dạng văn bản toán học hay do người khác nói hoặc viết ra. Thể hiện được sự tự tin khi trình bày, diễn đạt, nêu câu hỏi, thảo luận, tranh luận các nội dung, ý tưởng liên quan đến hàm số .

**−** Năng lực tư duy và lập luận toán học

**−** Thực hiện được các thao tác tư duy như: so sánh, phân tích, tổng hợp, Chỉ ra được chứng cứ, lí lẽ và biết lập luận hợp lí trước khi kết luận.

**−** Năng lực mô hình hoá toán học:Xác định được công thức hàm số  cho tình huống xuất hiện trong bài toán thực tiễn.

Năng lực giải quyết vấn đề toán học:Nhận biết, phát hiện được vấn đề cần giải quyết trong bài hàm số . Lựa chọn, đề xuất được cách thức, giải pháp giải quyết vấn đề.

**−** Năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán: Nhận biết được tác dụng, quy cách sử dụng thước vẽ parabol, phần mền Geogebra phục vụ cho việc vẽ đồ thị hàm số . Sử dụng được thước vẽ parabol, phần mền Geogebra để vẽ đồ thị hàm số .

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

1**. Giáo viên:** SGK toán 9 cánh diều trang 46 đến trang 52, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy tính, thước vẽ Parabol, phần mềm Geo bar, máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm, thước vẽ Parabol….

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (Khoảng: …. phút)

**a) Mục tiêu:** Bước đầu hình thành cho hs ý thức học tập SẢN PHẨM SỰ KIẾN chương.

**b) Nội dung:** Gv giới thiệu chương trình chương VII về những kiến thức kĩ năng cơ bản mà Hs cần đạt được và giới thiệu nhà toán học Galilei (Galilei) bài thí nghiệm về vật rơi tự do của ông.

**c) Sản phẩm:** Các kiến thức trọng tâm của chương, tình huống mở đầu bài.

I. Nội dung chương VII :

1. Hàm số .

2. Phương trình bậc hai một ẩn.

3. Định lý Viète.

II. Giới thiệu nhà toán học Galilei (Galilei) bài thí nghiệm về vật rơi tự do của ông.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu học sinh nghiên cứu SGK và cho biết những nội dung cơ bản của chương VII?  - HS giới thiệu chương trình chương VII về những kiến thức kĩ năng cơ bản mà Hs cần đạt được và tìm hiểu nhà nhà toán học Galilei (Galilei) bài thí nghiệm về vật rơi tự do của ông .  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Hs quan sát, lắng nghe.  **\* Báo cáo, thảo luận**  **\* Kết luận, nhận định**  HS thấy được sự cần thiết và tính tò mò phải đi tìm hiểu về một hàm số mới dạng  khác với hàm số bậc nhất một ẩn  đã được học.  Hàm số  và đồ thị hàm số có tính chất gì? | **I. Nội dung chương VII :**  1. Hàm số .  2. Phương trình bậc hai một ẩn.  3. Định lý Viète.  **II. Giới thiệu nhà toán học Galilei (Galilei) bài thí nghiệm về vật rơi tự do của ông** |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức** (Khoảng: ….. phút)

**a) Mục tiêu:** Hs nêu được khái niệm về hàm số . Biết cách xác định được hệ số 

- Nêu được dạng của đồ thị hàm số  là một đường cong đi qua gốc tọa độ.

- HS hệ thống hóa kiến thức hàm số ().

**b) Nội dung:** Hoàn thành HĐ 1, VD 1, Bài tập củng cố 1(SGK- trang 46); VD 2, Bài tập củng cố 2(SGK- trang 46) (SGK- trang 46).

**2.1. HĐ 1.** (SGK- trang 46).

**2.2. VD1,** Bài tập củng cố 1(SGK- trang 46).

**2.3. VD2,** Bài tập củng cố 2(SGK- trang 46).

Hoàn thành HĐ 2, VD 3, HĐ 3, VD 4(SGK- trang 47,48, 49).

**2.1. HĐ 2.** (SGK- trang 47)

**2.2. VD3** (SGK- trang 49)

**2.3. HĐ 3.** (SGK- trang 49)

**2.4. VD4** (SGK- trang 49)

- Trình bày sơ đồ tư duy về hàm số ().

**c) Sản phẩm:** Lời giải chi tiết của

**2.1.** HĐ 1**.** (SGK- trang 46).

**2.2.** VD1.Bài tập củng cố 1(SGK- trang 46).

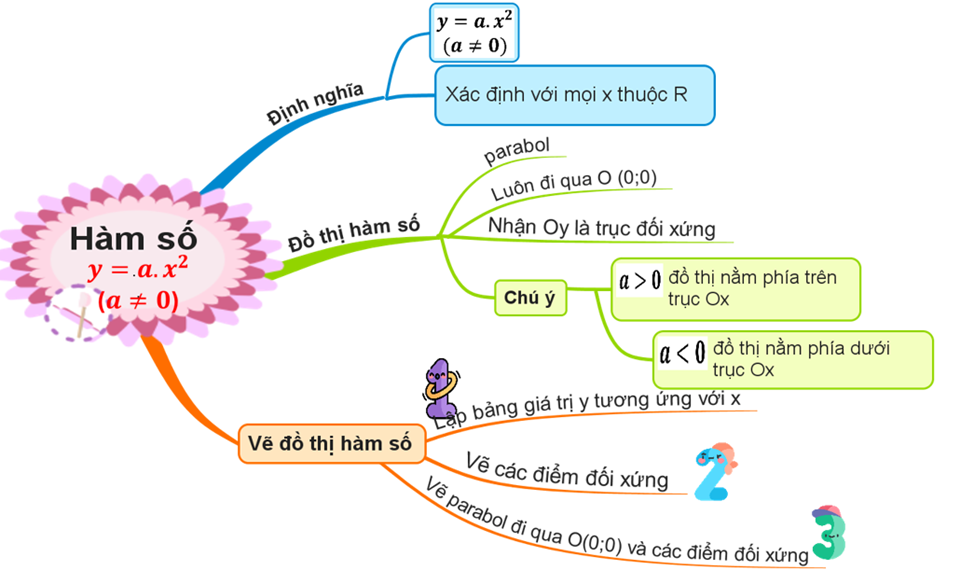
**2.3.** VD2**.** Bài tập củng cố 2(SGK- trang 46).

Lời giải chi tiết HĐ 2, VD 3, HĐ 3, VD 4(SGK- trang 47,48, 49).

- Sơ đồ tư duy về hàm số ().

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  Gv tổ chức cho hs tìm hiểu HĐ1  + Hàm số  có dạng  hay không? Nếu có hãy xác định hệ số .  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  HS: Quan sát nội dung đề bài, trả lời các câu hỏi của GV  Tìm trong thực tế các đại lượng cũng được liên hệ bởi công thức .  **\* Báo cáo, thảo luận**  + HS trình bày kết quả của HĐ1.  **\* Kết luận, nhận định**  + Trong thực tế còn nhiều cặp đại lượng cũng được liên hệ bởi công thức dạng  như diện tích hình vụông , diệntích hình tròn ….  Gv Chốt lại khái niệm hàm số . | **I. Hàm số (sgk/trang 46).**  HĐ1: (sgk/trang 46).  + Hàm số  có dạng .  + Hệ số của là .  + Trong thực tế còn nhiều cặp đại lượng cũng được liên hệ bởi công thức dạng  như diện tích hình vụông , diệntích hình tròn …. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Gv tổ chức cho hs tìm hiểu Ví dụ 1 (sgk/trang 47) và bài tập củng cố 1 thông qua trò chơi “Ai nhanh hơn”  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  Cá nhân thực hiện  Hướng dẫn, hỗ trợ:  - Hàm số bậc hai có dạng như thế nào?  **-** Hàm số có dạng  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Cá nhân báo cáo, HS nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chốt lại, ghi bảng | **Ví dụ 1 (sgk/trang 47)**  Hàm số nào sau đây có dạng . Đối với những hàm số đó xác định hệ số  của  a)  b) .  c) ; d)  **Lời giải**  Các hàm số có dạng  là  a)  có .  b)  có .  c)  có .  d)  không có dạng hàm số  **Bài tập củng cố 1 (sgk/trang 47)**  Hàm số nào sau đây có dạng . Đối với những hàm số đó xác định hệ số  của  a)  ;  b) ;  c) .  **Lời giải**  Các hàm số có dạng  là  a)  có .  b)  có .  c)  không có dạng hàm số |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Gv tổ chức cho hs tìm hiểu Ví dụ 2 (sgk/trang 47) và bài tập củng cố 2 thông qua hoạt động nhóm .  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh thực hiện theo nhóm  Hướng dẫn, hỗ trợ: Tính giá trị của hàm số  - HS thực hiện các yêu cầu của GV bằng cách trả lời câu hỏi Ví dụ 2 (sgk/trang 47) và bài tập củng cố 2  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Các nhóm báo cáo, Nhóm khác nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chốt lại nội dung ví dụ 2.  - Hàm số  luôn xác định với mọi . | **Ví dụ 2 (sgk/trang 47)**  Cho hàm số . Tính giá trị của  khi :  a) ;  b) ;  c) .  **Lời giải**  Hàm số  a) Với  thì .  b) Với  thì .  c) Với  thì .  **Bài tập củng cố 2 (sgk/trang 47)**  Cho hàm số . Tính giá trị của  khi :  a) ;  b) ;  c) .  **Lời giải**  Hàm số  a) Với  thì .  b) Với  thì .  c) Với  thì .  Nhận xét : Hàm số  luôn xác định với mọi . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu học sinh đọc nội dung  HĐ 2 và hoạt động cá nhân làm HĐ 2, (Sgk)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân  Hướng dẫn, hỗ trợ:  - Cách tính giá trị tương ứng của hàm số?  - Cách biểu diễn tọa độ điểm trên mặt phẳng tọa độ.  - Cách vẽ đường cong đi qua  điểm.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS trình bày bảng, HS khác nhận xét bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định**  - Thông qua các HĐ2,vẽ đường cong như ở Hình  đi qua  điểm . Đường cong đó được gọi là đường parabol và đường parabol đó là đồ thị của hàm số ,vẽ đường cong như ở Hình  đi qua  điểm . Đường cong đó được gọi là đường parabol và đường parabol đó là đồ thị của hàm số.  - Đưa ra kết luận và nhận xét về đồ thị hàm số .  - Hướng dẫn hs vẽ hình bằng phần mềm Geo bar  Giới thiệu thước vẽ Parabol | **2. Đồ thị hàm số**  **HĐ 2.** (SGK- trang 47)  a) Nêu khái niệm đồ thị hàm số .  b) Xét hàm số . Hãy thực hiện các hoạt động sau:  - Tìm giá trị của  tương ứng với giá trị của  trong bảng sau:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  | -2 | -1 | 0 | 1 | 2 | |  |  |  |  |  |  |   - Trên mặt phẳng tọa độ , xác định các điểm có hoành độ và tung độ như trong bảng giá trị trên.  - Quan sát *Hình 1,* vẽ đường cong như ở Hình  đi qua  điểm . Đường cong đó được gọi là đường parabol và đường parabol đó là đồ thị của hàm số .    c) Xét hàm số . Hãy thực hiện các hoạt động sau:  - Tìm giá trị của  tương ứng với giá trị của  trong bảng sau:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |     Trên mặt phẳng tọa độ , xác định các điểm có hoành độ và tung độ như bảng giá trị trên.  - Quan sát *Hình 2,* vẽ đường cong như ở Hình  đi qua  điểm . Đường cong đó được gọi là đường parabol và đường parabol đó là đồ thị của hàm số .  **Nhận xét**  Trongtrườnghợp tổng quát, đồ thị hàm số  là một đường cong được gọi  là parabol. Parabol đó luôn đi qua gốc tọa độ  và có dạng như sau:    ⮚ Nếu  thì đồ thị đó nằm trên trục hoành *(Hình 3a)*. Ngược lại, nếu  thì đồ thì đó nằm phía dưới trục hoành *(Hình 3b).*  *\* Cách vẽ:*  Để vẽ đồ thị của hàm số , ta có thể thực hiện các bước sau:  • **Bước 1:** Lập bảng giá trị để tìm giá trị của y tương ứng với một số giá trị cụ thể của .  • **Bước 2:** Căn cứ vào bảng giá trị, vẽ một số điểm cụ thể thuộc đồ thị của hàm số đó.  • **Bước 3:** Vẽ parabol đi qua gốc tọa độ và các điểm đã xác định ở *Bước 2*, ta nhận được đồ thị của hàm số . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện Ví dụ 3 (sgk/trang 49)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - - HS thực hiện cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - - HS thực hiện trên bảng, HS khác nhận xét bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV kiểm tra bài HS, chữa bài và chốt lại kiến thức.  - Đưa ra nhận xét về đồ thị hàm số . | **Ví dụ 3** (sgk/trang 49)  Vẽ đồ thị hàm số.  **Lời giải**  - Ta có bảng giá trị của y tương ứng với giá trị của  như sau:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  | -2 | -1 | 0 | 1 | 2 | |  | 2 |  | 0 |  | 2 |   - Vẽ các điểm ;  ;  ;  ;  thuộc đồ thị hàm số  trong mặt phẳng tọa độ .  - Vẽ đường parabol đi qua  điểm , ta nhận được đồ thị của hàm số  *(Hình 4).* |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu học sinh đọc nội dung HĐ 3 và hoạt động cá nhân làm HĐ 3 (Sgk)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân  Hướng dẫn, hỗ trợ:  - Cách tính giá trị tương ứng của hàm số?  - Cách biểu diễn tọa độ điểm trên mặt phẳng tọa độ.  - Cách vẽ đường cong đi qua 5 điểm.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS trình bày bảng, HS khác nhận xét bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV kiểm tra bài HS, chữa bài và chốt lại kiến thức.  - Đưa ra ghi nhớ về đồ thị hàm số . | **HĐ 3** (SGK - trang 49)  Quan sát đồ thị của hàm số  ở *Hình*  *4*, hãy nêu nhận xét về vị trí cặp điểm  và  ;  và  đối với trục .  **Lời giải:**  Cặp điểm  và ;  và  nhận trục  làm trục đối xứng.  *Ghi nhớ:*  Đồ thị của hàm số  là một parabol đi qua gốc tọa độ và nhận trục  làm trục đối xứng. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện Ví dụ 4  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - - HS thực hiện cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - - HS thực hiện trên bảng, HS khác nhận xét bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV kiểm tra bài HS, chữa bài và chốt lại kiến thức. | **VD4** (SGK- trang 49)  Cho hàm số  có đồ thị là parabol được cho ở Hình .  a) Các điểm  có thuộc parabol đó hay không?  b) Nêu nhận xét về vị trí cặp điểm  và  đối với trục .  **Lời giải**    N  M  a) Do  và  nên các điểm  thuộc parabol đó.  b) Ta thấy hai điểm  và đối xứng nhau qua trục . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu đại diện 1 nhóm trình bày Sơ đồ tư duy hệ thống hóa kiến thức hàm số  (). (Giao về nhà tiết trước)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS trình bày sơ đồ tư duy về hàm số  ().  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV đánh giá mức độ hoàn thành của HS. |  |

****

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (Khoảng: ….. phút)

**a) Mục tiêu:** Xác định hệ số  của hàm số khi biết , Tính giá trị của hàm số.

- Củng cố kỹ năng vẽ đồ thị hàm số

- HS xác định được một điểm cho trước có thuộc đồ thị hàm số hay không?

- HS thiết lập bảng giá trị, từ đó vẽ được đồ thị hàm số ().

- HS giải quyết được một số bài tập đơn giản của hàm số ().

**b) Nội dung:** Bài tập 1, Bài tập 2a.

**Bài 2** (SGK/ trang 51)

Cho hàm số .

a) Tìm giá trị của  tương ứng với giá trị của  trong bảng sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

b) Dựa vào bảng giá trị trên, vẽ đồ thị của hàm số đó.

c) Tìm những điểm thuộc đồ thị có hoành độ lần lượt bằng .

d) Tìm những điểm thuộc đồ thị của hàm số có tung độ bằng .

**Mật thư 1:** Trong mặt phẳng tọa độ , điểm  thuộc đồ thị hàm số .

a) Tìm hệ số .

b) Điểm  có thuộc đồ thị hàm số hay không?

c) Hãy tìm một số điểm (không kể điểm ) thuộc đồ thị của hàm số, rồi vẽ đồ thị của hàm số.

**Mật thư 2:** Hàm số  biểu thị quãng đường (đơn vị: mét) mà một chiếc xe đua đi đươc trong khoảng thời gian  (giây). Giả sử một chiếc xe đua đi được  sau khoảng thời gian  giây.

a) Tìm hệ số .

b) Vẽ đồ thị của hàm số đó.

**Mật thư 3:** Cho parabol  và .

Tìm tọa độ giao điểm của  và .

Bài 3, 4 (SGK/51), BT1(Phiếu học tập).

**c) Sản phẩm:** Đáp án chi tiết Bài tập 1, Bài tập 2a.

Lời giải chi tiết Bài 2 (SGK/ trang 51).

Lời giải các mật thư.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV: Yêu cầu HS làm bài tập 1 trong thời gian 5 phút  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Thực hiện yêu cầu của GV  **\* Báo cáo, thảo luận**  + Gọi HS đại diện trả lời.  + HS khác nhận xét bổ sung (nếu cần).  **\* Kết luận, nhận định**  GV chốt lại, ghi bảng. | **Dạng 1. Xác định hệ số  của hàm số khi biết**  *Phương pháp giải:*  Thay giá trị cho trước đã biết của  vào công thức hàm số từ đó tìm được .  **Bài 1. (sgk/trang 51).**  Cho hàm số . Tìm  biết rằng khi thì .  **Lời giải**  Thay ;  vào công thức hàm số ta được    Vậy khi ;  thì |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  GV: Yêu cầu HS làm bài tập 2a) theo nhóm .  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Thực hiện theo nhóm yêu cầu của GV  **\* Báo cáo, thảo luận**  + Gọi HS đại diện nhóm trả lời  + HS nhóm khác nhận xét bổ sung (nếu cần).  **\* Kết luận, nhận định**  GV chốt lại, ghi bảng | **Dạng 2: Tính giá trị của hàm số**  *Phương pháp giải:*  Thay các giá tri của  vào công thức hàm số  rồi thực hiện phép tính.  **Bài 2** a) Tìm giá trị của tương ứng với giá trị của  trong bảng sau:   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |   **Lời giải**   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |  |  |  |  | |
| **\* GV giao nhiệm vụ**  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm hoàn thành bài 2 SGK (Chia lớp thành  nhóm, nhóm ý ab, nhóm  ý c, nhóm  ý d). Thời gian thực hiện  phút.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Hoạt động theo nhóm hoàn thành bài 2 (SGK - trang 51).  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả bằng bảng nhóm.  **\* Kết luận, nhận định**  - Đánh giá, nhận xét và chốt lại kiến thức. Lưu ý một số lỗi hay mắc phải khi vẽ đồ thị hàm số bậc hai:  + Vẽ nhầm tên trục, chia đơn vị không đều.  + Lấy điểm nhầm hoành độ và tung độ.  + Đường cong vẽ đối xứng trục .  **\* Kết luận, nhận định**  - Đánh giá, nhận xét và chốt lại đáp án đúng. Nhấn mạnh lại các kiến thức về đồ thị hàm số. | **Bài 2** (SGK - trang 51)  **Lời giải**  a) Với  thì .  Với  thì .  Với  thì  Với  thì .  Với  thì .  Với  thì .  Với  thì .  Ta có bảng sau:   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |   b) Đồ thị hàm số  là một đường cong (parabol) có đỉnh  nhận trục  làm trục đối xứng và nằm phía trên trục hoành, đi qua các điểm sau:    c) Điểm có hoành độ bằng  suy ra  Với  thì  Suy ra điểm có tọa độ  Điểm có hoành độ bằng  suy ra  Với  thì  Suy ra điểm có tọa độ .  d) Điểm có tung độ bằng  suy ra  Với  thì   hoặc  Vậy điểm có tung độ bằng  thì điểm đó có tọa độ  hoặc . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  🖛 GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm có  thành viên.  🖛 Mỗi nhóm lên rút Mật thư  về giải, cùng nhau làm và viết vào vở cá nhân.  Sau khi giải xong lên xem đáp án.  🖝 Nếu **đúng** tích dấu **☑** vào cột, các bạn trong nhóm hỗ trợ nhau, sau đó đếm số lượng thành viên của nhóm đều hiểu và giải được.  🖝 Lên điền số lượng thành viên giải được vào cột **(SL – số lượng),** hết thời gian mà **giải chưa ra** thì đánh dấu **🗵**. Tương tự vậy cho đến khi hết Mật thư.  **!!!** Trường hợp *hết thời gian* mà vị trí của nhóm nào còn thiếu thì yêu cầu nhóm đó *chuyển qua Mật thư khác*.  **?? Đặc biệt,** nhóm nào làm được hết Mật thư và tất cả thành viên đều giải được trong thời gian yêu cầu thì sẽ **CÁN ĐÍCH**.  GV sẽ gọi bất kì thành viên lên giải lại bất kì một Mật thư, đúng thì sẽ nhận **điểm** cho cả nhóm.  - Mật thư :  phút  - Mật thư :  phút  - Mật thư :  phút  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS tham gia trò chơi  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS hoàn thành các mật thư.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng, chốt lại kiến thức.  - Đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Dạng 1: Chứng minh một điểm cho trước thuộc (không thuộc) đồ thị hàm số** **(****).**  **Phương pháp giải:**  Cho điểm  và hàm số ().  Điểm  thuộc đồ thị hàm số () nếu .  **Mật thư 1:**  **Lời giải**  a) Gọi  Vì , nên ta có:        b)  Ta thấy:  nên .  c)   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |     **Dạng 2 : Vẽ đồ thị hàm số** **(****).**  **Mật thư**  (SGK/49)  **Bài 4 (SGK/51)**  a) Thay ;  vào  Ta có:      b) Với , ta có   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |     **Dạng 3 : Tìm tọa độ giao điểm của**  **và** **.**  **Phương pháp giải:**      **Bước 1:** Xét phương trình hoành độ giao điểm của  và .  **Bước 2:** Giải tìm . Thế vào  hoặc  để tìm .  **Mật thư 3:** Cho parabol  và .  Tìm tọa độ giao điểm của  và .  **Lời giải**  Xét phương trình hoành độ giao điểm của  và  Ta có:    Với  ta được  Với  ta được .  Vậy  và cắt nhau tại hai điểm phân biệt  và . |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng** (Khoảng: …. phút)

**a) Mục tiêu:** HS giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với hàm số ().

**b) Nội dung:** Bài tập ở PHT

**c) Sản phẩm:** Lời giải bài tập (PHT)

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm 2, hoàn thiện PHT .  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận, thời gian 2 phút.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện 1 nhóm trình bày.  - HS các nhóm còn lại đưa ra nhận xét, bổ sung  **\*Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng, chốt lại dạng bài tập và cách làm.  - Đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV giới thiệu một số hình ảnh thực tế của parabol trong cuộc sống. | **Bài tập (PHT):** Một chiếc cổng có hình là một parabol . Biết khoảng cách giữa hai chân cổng bằng . Tính chiều cao của cổng.  \begin{tikzpicture}[scale=.7,>=stealth] \draw[->](-5,0)--(5,0); \draw[->](0,-3)--(0,2.5); \draw (5,0) node[above]{$x$} (0,2.5) node[left]{$y$} (0,0) node[above right]{$O$}; \draw[smooth, line width=0.5] plot[domain= -2.45:2.45] (\x,{-0.5* (\x)^(2)}) node[right]{$y=\dfrac{-1}{2}x^2$};  \draw (-2,0) node[above]{$-2$} (-1,0) node[above]{$-1$} (1,0) node[above]{$1$} (2,0) node[above]{$2$} (0,-0.5) node[below right]{$\dfrac{-1}{2}$} (0, -2) node[below right]{$-2$}; \draw[dashed] (-1,0)--(-1, -0.5)--(1, -0.5)--(1,0); \draw[dashed] (-2,0)--(-2, -2)--(2, -2)--(2,0); \draw (-1,-0.5) circle (0.04); \draw (1,-0.5) circle (0.04); \draw (-2,-2) circle (0.04); \draw (2,-2) circle (0.04); \end{tikzpicture}  5m  **Lời giải**  Gọi  và  là hai điểm ứng với chân cổng.  Vì cổng có hình dạng là một parabol  và có chiều rộng  nên ; .  Ta có  Do đó chiều cao của chiếc cổng là |

** Hướng dẫn tự học ở nhà** (….. phút)

**⏩ Giao nhiệm vụ: Yêu cầu HS thực hiện cá nhân.**

- Xem lại các nội dung đã học trong bài.

- Học thuộc: Công thức tổng quát của hàm số () và các dạng bài tập.

- Làm bài tập trong SBT: GV tự bổ sung

- Chuẩn bị giờ sau: Tìm hiểu nội dung bài “Phương trình bậc hai một ẩn”

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com